

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2025/QĐ-UBND Khánh Hòa, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

## QUYẾT ĐỊNH

Quy định đơn giá trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Nghị định 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

*Căn cứ Thông tư số 17/2019/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn xác định chi phí tiền lương, chi phí nhân công trong giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước do doanh nghiệp thực hiện;*

*Căn cứ Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về các biện pháp lâm sinh;*

*Căn cứ Thông tư số 17/2022/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về các biện pháp lâm sinh;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 21/2023/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định một số định mức kinh tế - kỹ thuật về lâm nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và môi trường quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm định quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số /TTr-SNNMT ngày tháng năm 2025; Báo cáo thẩm định số /BC-STP ngày tháng năm 2025 của Sở Tư pháp;*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định đơn giá trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.*

## **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định đơn giá trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Đối tượng áp dụng: Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư (Chủ dự án) có hoạt động liên quan đến việc trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

## **Điều 2. Đơn giá trồng rừng thay thế**

- Đơn giá trồng rừng thay thế của 01 ha là **374.897.002 đồng/ha**. (Bằng chữ: Ba trăm bảy mươi bảy triệu, tám trăm chín mươi bảy đồng, không trăm lẻ hai đồng).

## **Điều 3. Nguyên tắc áp dụng**

1. Đơn giá trồng rừng thay thế tại Điều 2 Quyết định này là căn cứ để xác

định số tiền mà cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư (Chủ dự án) phải nộp vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Khánh Hòa trong trường hợp chủ dự án không tự thực hiện tổ chức trồng rừng thay thế theo quy định.

2. Số tiền trồng rừng thay thế nộp vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh bằng diện tích phải thực hiện trồng rừng thay thế theo quy định nhân với đơn giá trồng rừng thay thế quy định tại Điều 2 Quyết định này.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Khánh Hòa có trách nhiệm tiếp nhận, quản lý, giải ngân và kiểm soát thanh toán tiền trồng rừng thay thế theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

2. Các tổ chức, đơn vị được giao chủ đầu tư trồng rừng thay thế căn cứ đơn giá trồng rừng thay thế quy định tại Điều 2 Quyết định này để thực hiện trồng rừng thay thế đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, tham mưu triển khai tổ chức thực hiện trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh đảm bảo kịp thời, hiệu quả, đúng quy định; trong trường hợp có quy định mới của cấp có thẩm quyền hoặc có biến động làm tăng, giảm đơn giá trồng rừng thay thế, kịp thời tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, quyết định việc điều chỉnh, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế tại địa phương.

#### **Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp**

Đối với chủ dự án đã có văn bản chấp thuận việc nộp tiền trồng rừng thay thế của cơ quan có thẩm quyền trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì chủ dự án nộp tiền trồng rừng thay thế theo văn bản chấp thuận nộp tiền trước đó của cơ quan có thẩm quyền.

#### **Điều 6. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày        /        /2025.

2. Các quy định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 30/2024/QĐ-UBND ngày 03/5/2024 của UBND tỉnh Ninh Thuận phê duyệt đơn giá trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

b) Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 30/9/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa quy định đơn giá trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi

trường, Sở Nội vụ, Tài chính, Xây dựng, Tư pháp, Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Kho bạc nhà nước XIV; Chủ tịch UBND các xã, phường; Giám đốc Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 6;
- Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;
- Văn phòng Chính phủ ;
- Vụ Pháp chế - Bộ NN&MT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TT Công báo và Cổng thông tin điện tử (02 bản);
- Báo Khánh Hòa;
- Lưu: VT, HC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**